

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**



- Tên gói thầu: May bảo hộ lao động cho học sinh, sinh viên hệ cao đẳng K16, trung cấp K43 năm 2025
- Tên dự toán: May bảo hộ lao động cho học sinh, sinh viên hệ cao đẳng K16, trung cấp K43 năm 2025
- Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh
- Nguồn vốn: Nguồn thu hộ
- Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Địa điểm thực hiện: Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh
- Tùy chọn mua thêm: Không có



#### **Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật chung**


##### **1. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa**

- Hàng hóa đảm bảo kiểu dáng, thông số kỹ thuật, chất lượng, theo đúng yêu cầu tại của Chủ đầu tư.
- Toàn bộ hàng hóa cung cấp phải bảo đảm mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đầy đủ nhãn mác, tên thương mại, ngày sản xuất, được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây và sản xuất theo size tiêu chuẩn.
- Có bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp nêu tại Chương V với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, nhãn mác, hãng sản xuất, thời gian bảo hành hàng hóa.
- Nhà thầu cung cấp phiếu kết quả thí nghiệm chất lượng của các loại vải do cơ quan có thẩm quyền xác nhận.
- Nhà thầu phải thực hiện các công việc gồm: Cung cấp hàng hóa theo đúng số lượng, thông số kỹ thuật; Phối hợp kiểm tra nghiệm thu hàng hóa, bàn giao hàng hóa tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh. Sửa chữa, thay thế, đổi mới trong vòng 12 giờ nếu hàng hóa bị lỗi tại thời điểm giao hàng; Sửa chữa, thay thế, đổi mới trong vòng 24 giờ nếu hàng hóa bị lỗi trong thời gian bảo hành (12 tháng).

**2. Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan nhà thầu cung cấp phải tuân thủ tối thiểu các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:**

STT	Danh mục hàng hóa	Quy cách, thông số kỹ thuật	Hình ảnh minh họa	ĐVT	Số lượng
1	Áo bảo hộ dài tay	<p>Áo bu đông, dài tay, có bác tay và cổ nam có chân phối hai màu. Thân trước có cầu ngực màu xanh trên có logo trường, đỉnh vai có cá, 2 túi ngực có lắp đối xứng. Thân sau có cầu vai màu xanh. Phía sau áo có in dòng chữ màu xanh: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP BẮC NINH, font: UTM Facebook K&amp;T.</p> <p><b>* Thông số vải chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần nguyên liệu (%): 65% polyeste 35% bông (<math>\pm 3</math>)</li> <li>- Khối lượng thực tế (g/m<sup>3</sup>): 200 (<math>\pm 5</math>)</li> <li>- Độ bền: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dọc: <math>\geq 1000N</math></li> <li>+ Ngang: <math>\geq 700N</math></li> </ul> </li> <li>- Kiểu dệt: Vân chéo 2/1</li> <li>- Độ bền màu giặt A(1); 40°C: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu ma sát: <math>\geq</math> cấp 3</li> <li>- Độ bền màu ánh sáng đèn xenon sau 72h: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi kiềm: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi axit: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): <math>[-2,0 \div 2,0]</math></li> <li>- Phân tích thuốc nhuộm: Thuốc nhuộm phân tán/ Hoàn nguyên</li> <li>- Độ chịu kiềm (ngâm trong dung dịch NaOH 20% sau 8h tiếp xúc): Không có dấu hiệu hư hỏng</li> </ul> <p><b>* Thông số vải phối:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dệt: Vân chéo 2/2</li> <li>- Khối lượng thực tế (g/m<sup>3</sup>): 250 (<math>\pm 5</math>)</li> <li>- Thành phần nguyên liệu (%): 65% polyeste 35% bông (<math>\pm 3</math>)</li> <li>- Độ bền: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dọc: <math>\geq 1900N</math></li> <li>+ Ngang: <math>\geq 800N</math></li> </ul> </li> <li>- Độ bền màu giặt A(1); 40°C: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi kiềm: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi axit: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu ma sát: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): <math>[-2,0 \div 2,0]</math></li> <li>- Độ bền màu ánh sáng đèn xenon sau 72h: <math>\geq</math> cấp 4</li> </ul>	 	Chiếc	1,293

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích thuốc nhuộm: Thuốc nhuộm phân tán/ Hoạt tính</li> <li>- Độ chịu kiềm (ngâm trong dung dịch NaOH 20% sau 8h tiếp xúc): Không có dấu hiệu hư hỏng</li> <li>- Độ thoát khí tại 20mm H<sub>2</sub>O (lít/m<sup>2</sup>.s) : ≥ 80</li> <li>- Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) : Không phát hiện.</li> <li>- Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): Không phát hiện.</li> </ul>			
2	Áo bảo hộ cộc tay	<p>Áo bu đông, cộc tay, có bác tay và cổ nam có chân phối hai màu. Thân trước có cầu ngực màu xanh trên có logo trường, đỉnh vai có cá, 2 túi ngực có lắp đối xứng. Thân sau có cầu vai màu xanh. Phía sau áo có in dòng chữ màu xanh: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP BẮC NINH, font: UTM Facebook K&amp;T.*</p> <p>Thông số vải chính: - Thành phần nguyên liệu (%): 65% polyeste 35% bông (±3)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối lượng thực tế (g/m<sup>3</sup>): 200 (±5)- Độ bền: + Dọc: ≥ 1000N+ Ngang: ≥ 700N</li> <li>- Kiểu dệt: Vân chéo 2/1- Độ bền màu giặt A(1); 40°C: ≥ cấp 4</li> <li>- Độ bền màu ma sát: ≥ cấp 3- Độ bền màu ánh sáng đèn xenon sau 72h: ≥ cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi kiềm: ≥ cấp 4- Độ bền màu mồ hôi axit: ≥ cấp 4</li> <li>- Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): [-2,0 ÷ 2,0]</li> <li>- Phân tích thuốc nhuộm: Thuốc nhuộm phân tán/ Hoàn nguyên</li> <li>- Độ chịu kiềm (ngâm trong dung dịch NaOH 20% sau 8h tiếp xúc): Không có dấu hiệu hư hỏng * Thông số vải phối:</li> <li>- Kiểu dệt: Vân chéo 2/2</li> <li>- Khối lượng thực tế (g/m<sup>3</sup>): 250 (±5)</li> <li>- Thành phần nguyên liệu (%): 65% polyeste 35% bông (±3)</li> <li>- Độ bền: + Dọc: ≥ 1900N+ Ngang: ≥ 800N</li> <li>- Độ bền màu giặt A(1); 40°C: ≥ cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi kiềm: ≥ cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi axit: ≥ cấp 4</li> </ul>	 	Chiếc	1,293

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ bền màu ma sát: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): <math>[-2,0 \div 2,0]</math></li> <li>- Độ bền màu ánh sáng đèn xenon sau 72h: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Phân tích thuốc nhuộm: Thuốc nhuộm phân tán/ Hoạt tính</li> <li>- Độ chịu kiềm (ngâm trong dung dịch NaOH 20% sau 8h tiếp xúc): Không có dấu hiệu hư hỏng</li> <li>- Độ thoát khí tại 20mm H<sub>2</sub>O (lít/m<sup>2</sup>.s) : <math>\geq 80</math>- Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg) : Không phát hiện.</li> <li>- Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): Không phát hiện.</li> </ul>			
3	Áo đồng phục khoa KH-KT-CNTT	<p>Áo phong ngắn tay: Dáng áo suông, tay áo ngắn, tỉ lệ hài hòa giữa chiều dài và chiều rộng, áo cổ bẻ, 2 hoặc 3 cúc áo. Phía trên ngực trái có in: Logo BCI (có hình ảnh và hình minh họa kèm theo). Phía sau áo có in dòng chữ màu trắng: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP BẮC NINH, font: UTM Facebook K&amp;T.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần nguyên liệu (%): 100% polyeste.</li> <li>- Khối lượng thực tế (g/m<sup>2</sup>): 155 (<math>\pm 5</math>).</li> <li>- Kiểu dệt: Dẫn xuất Rib 1x1.</li> <li>- Hàm lượng Formaldehyt: Không phát hiện</li> </ul>	 	Chiếc	638
4	Áo đầu bếp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo màu đỏ đun phối cổ và viền màu đen. Dáng suông, có hai hàng cúc màu đen, tay ngắn, ngực trái có túi nhỏ, cổ tàu và gấu tay phối màu đen. Phía trên ngực trái có in Logo, đường kính 6 ÷ 6,5 cm.</li> <li>- Thành phần nguyên liệu: 100% Bông - Khối lượng thực tế (g/m<sup>3</sup>): 260 (<math>\pm 5</math>)- Độ bền kéo đứt: + Dọc: <math>\geq 1000N</math>+ Ngang: <math>\geq 700N</math>- Kiểu dệt: Vân chéo 3/1</li> <li>- Độ bền màu giặt A(1); 40°C: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi axit: <math>\geq</math> cấp 4-</li> <li>- Độ bền màu mồ hôi kiềm: <math>\geq</math> cấp 4-</li> <li>- Độ bền màu ma sát: <math>\geq</math> cấp 3</li> <li>- Độ bền màu ánh sáng đèn xenon sau 72h: <math>\geq</math> cấp 4</li> <li>- Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%): <math>[-2,0 \div 2,0]</math></li> </ul>	 	Chiếc	74

		- Phân tích thuốc nhuộm: Thuốc nhuộm hoạt tính.- Độ chịu kiềm (ngâm trong dung dịch NaOH 20% sau 8h tiếp xúc): Không có dấu hiệu hư hỏng- Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): Không phát hiện.- Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): Không phát hiện.				
5	Mũ đầu bếp	- Mũ màu đỏ đun (cùng màu với áo). Thiết kế truyền thống của mũ nhân viên bếp, Phía trước mũ có in Logo trường, đường kính 4 ÷ 4,5cm.			Chiếc	37
6	Tạp dề	- Tạp dề màu đen phối viền màu đỏ đun (trùng màu với áo). Dáng phổ biến quần từ eo xuống đến đầu gối, có 1 túi nhỏ bên thân phải, viền cặp và viền túi màu đỏ.			Chiếc	37

*\* Lưu ý: Vải của nhà thầu cung cấp vải theo hợp đồng nguyên tắc với nhà thầu tham dự thầu hoặc với nhà sản xuất hàng hóa đáp ứng đúng thông số theo Yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V. Trường hợp nhà thầu trúng thầu, sử dụng lô vải khác với lô vải đã được thử nghiệm thì phải cung cấp giấy chứng nhận mẫu thử tương ứng và chỉ được sản xuất sau khi nộp giấy chứng nhận nêu trên, và giấy chứng nhận đáp ứng đúng thông số theo Yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V.*

### **Mục 3. Các yêu cầu khác**

#### **3.1. Yêu cầu về cung cấp, bàn giao hàng hoá:**

- Nhà thầu phải có thuyết minh trình bày chi tiết phương án cung cấp bàn giao hàng hoá, đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hoá, phù hợp giải pháp kỹ thuật, nằm trong phạm vi thời gian giao hàng yêu cầu nêu trong E-HSMT.

- Vận chuyển và đóng gói hàng hóa. Nhà thầu có cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về quá trình vận chuyển, bốc xếp, đóng gói hàng hóa. Nhà thầu chịu trách nhiệm bàn giao theo chỉ định của Bên tiếp nhận.

- Phương án thông báo thông tin, phối hợp bàn giao hàng hoá: Cam kết hoặc có thuyết minh đảm bảo báo trước thời điểm bàn giao hàng, dự kiến tối thiểu **24 giờ** để bố trí mặt bằng và cán bộ phối hợp tiếp nhận, giám sát.

#### **3.2. Bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng**

Nhà thầu có thuyết minh nêu rõ phương án bảo hành, bảo trì và các dịch vụ sau bán hàng đáp ứng các yêu cầu:

- Nếu trong thời gian 12 tháng mà hàng hóa bị hư hỏng do lỗi chất lượng thì bên B phải đổi lại vật tư mới cho bên A. Thời gian để cho bên B khắc phục đền bù quy định là trong vòng 05 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản giám định xác nhận bảo hành.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn 12 tháng:

+ *Có thuyết minh cụ thể các trường hợp thuộc phạm vi bảo hành hàng hóa tại E-HSDT.*

+ *Phương thức bảo hành: Thu hồi sản phẩm lỗi và hoàn trả sản phẩm có chất lượng tương ứng theo quy định hợp đồng.*

+ *Có cung cấp số điện thoại đường dây nóng túc trực xử lý sự cố (hoạt động 24/24h) và địa chỉ liên hệ.*

+ *Khi nhận được yêu cầu về bảo hành, trong vòng 2 giờ Nhà thầu phải cử nhân sự có mặt để đánh giá kỹ thuật và xử lý sự cố, thời gian khắc phục bảo hành không quá 03 ngày.*

### **3.3. Các yếu tố về điều kiện thương mại;**

- Nhà thầu cam kết tổ chức hướng dẫn sử dụng, bảo quản cho bên mua theo đúng các nội dung hướng dẫn sử dụng, bảo quản của nhà sản xuất.

- Và nhà thầu cam kết sẽ chấp thuận hoàn toàn các điều kiện thương mại đã được nêu tại E-HSMT. Ngoài ra cam kết chấp thuận hoàn toàn quy chế xử phạt hợp đồng, cụ thể như sau:

+ Phạt 1%/1 ngày chậm so với tiến độ chi tiết đã được đề xuất tại E-HSDT;

+ Phạt 3%/1 ngày chậm so với tổng tiến độ thực hiện gói thầu được đề xuất tại E-HSDT;

+ Khi nhà thầu chậm quá 3 ngày so với tiến độ chi tiết hoặc so với tổng tiến độ, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng mà không cần báo trước. Đồng thời với việc chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ bị xử phạt theo quy định nêu trên, giá trị phạt hợp đồng được khấu trừ trực tiếp vào giá trị nhà thầu đã thực hiện. Trường hợp nhà thầu chưa thực hiện (chưa có giá trị để giảm trừ), nhà thầu sẽ bị tịch thu toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng;

+ Tịch thu toàn bộ giá trị bảo hành trong trường hợp nhà thầu không cung cấp dịch vụ bảo hành với thời gian sửa chữa không đúng theo thời gian yêu cầu.

- Và có cam kết trong giá dự thầu ngoài giá hàng hóa tới địa điểm cung cấp còn phải bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, bảo hiểm, bảo hành, chi phí sửa chữa và các chi phí khác theo yêu cầu tại Chương V.

### **3.4. Biện pháp đảm bảo chất lượng:**

- Cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa do nhà sản xuất khi nghiệm thu, thanh toán hợp đồng.

- Nhà thầu thuyết minh biện pháp tổ chức, giải pháp Thiết kế, kiểm duyệt Thiết kế đầy đủ trong các giai đoạn từ ký hợp đồng, nhập nguyên liệu, xử lý nguyên liệu, sản xuất, bàn giao, và bảo trì, bảo hành, được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic, đồng thời có phân công chi tiết cho từng chuyên gia, cán bộ quản lý đề xuất cho gói thầu.

- Có phân tích phương án và máy móc để xử lý độ co của vải trước khi sản xuất trang phục (để đảm bảo 100% sản phẩm trong quá trình sử dụng không bị biến dạng và bị co khi giặt).

- Nhà thầu có phương án thực hiện, tiến độ chi tiết, rõ ràng kế hoạch, số lượng nguyên vật liệu cần chuẩn bị để thực hiện gói thầu.

- Thuyết minh biện pháp hậu kiểm, kiểm tra, đóng gói và nghiệm thu bàn giao sản phẩm trước khi đưa vào sử dụng.

### **3.5. Yêu cầu về đấu thầu bền vững và uy tín của Nhà thầu tham dự thầu**

***a. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đây.***

Nhà thầu cam kết đầy đủ nội dung sau trong E-HSDT:

- Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.

- Nhà thầu không có hợp đồng không thực hiện các cam kết về bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng.

***b. Uy tín của nhà thầu về việc đảm bảo tình trạng pháp lý lành mạnh khi tham dự gói thầu***

Có cam kết nội dung sau trong HSDT:

- Nhà thầu, Đại diện pháp luật của nhà thầu, các nhân sự tham gia thực hiện gói thầu không đang trong tình trạng thụ lý điều tra, khởi tố hoặc tranh chấp, kiện tụng mà thời gian xử lý tranh chấp kiện tụng nằm trong thời gian dự kiến thực hiện gói thầu

- Cam kết mọi cá nhân được giao nhiệm vụ liên hệ, nhiệm vụ thực hiện các công việc thuộc gói thầu đều có lý lịch tư pháp rõ ràng, không có tiền án tiền sự và nhà thầu sẵn sàng cung cấp lý lịch tư pháp đầy đủ nếu chủ đầu tư có yêu cầu.

- Nhà thầu hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong việc sử dụng lao động (Sử dụng nhân sự trong độ tuổi lao động theo quy định, có ký hợp đồng lao động trong trường hợp phải ký hợp đồng lao động và hoàn tất các nghĩa vụ trả lương, thù lao, đóng bảo hiểm bắt buộc và các chế độ khác đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Pháp luật...)

- Nhà thầu có cam kết không có các hành vi vi phạm qui định về mua, bán trái phép hóa đơn, gian lận thuế hoặc trốn thuế theo quy định của pháp luật trong 3 năm gần nhất.

- Nhà thầu có cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về trụ sở chính và địa điểm kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Cam kết tuân thủ trách nhiệm đền bù đối với mọi thiệt hại đối với và các bên liên quan gây ra do lỗi của Nhà thầu trong quá trình thực hiện gói thầu.

#### ***c. Uy tín của nhà thầu trong quá trình tham gia hoạt động đấu thầu***

- Cam kết không bị kết luận vi phạm quy định về đấu thầu ở bất kỳ gói thầu nào trong vòng 3 năm gần nhất trước thời điểm đóng thầu;

- Cam kết không đang bị bất kỳ Chủ đầu tư, nào cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong vòng 3 năm gần nhất trước thời điểm đóng thầu;(Trường hợp các kết luận công khai trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia chưa kịp xử lý đính chính trước thời điểm dự thầu nhà thầu có thể cung cấp xác nhận đính chính của đơn vị có kết luận vi phạm để chứng minh)

#### ***d. Uy tín của nhà thầu trong việc sử dụng các tài liệu thông tin trong hồ sơ dự thầu***

Nhà thầu có cam kết các nội dung sau:

- Cam kết các thông tin kê khai và các tài liệu đính kèm trong hồ sơ dự thầu là chính xác và trung thực, nhà thầu đã xác minh tính chính xác và chân thực của thông tin, tài liệu trước khi dự thầu và sẵn sàng cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh tính xác thực theo yêu cầu của .

- Cam kết có đầy đủ bản gốc của các tài liệu đính kèm hồ sơ dự thầu và các tài liệu chứng minh nội dung thông tin kê khai tại E-HSDT, sẵn sàng cung cấp đối chiếu nếu có yêu cầu của .

#### **Mục 4. Không có**

#### **Mục 5. Kiểm tra và thử nghiệm:**

##### **1. Bao bì đóng gói:**

Mỗi bộ đồng phục của từng người được đóng vào bao bì phù hợp, có thể bài hướng dẫn sử dụng sản phẩm có ghi rõ họ tên, đơn vị và được đóng theo nhóm của từng đơn vị, bên ngoài bằng thùng carton, bên trong có lót giấy chống ẩm hoặc túi PE thuận tiện cho vận chuyển.

##### **2. Bảo hành sản phẩm:**

- Sửa chữa, thay thế, đổi mới trong vòng 12 giờ nếu hàng hóa bị lỗi tại thời điểm giao hàng; Sửa chữa, thay thế, đổi mới trong vòng 24 giờ nếu hàng hóa bị lỗi trong thời gian bảo hành (12 tháng).

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành hàng hoá.

##### **3. Kiểm tra thử nghiệm hàng hóa:**

- Nhà thầu sẵn sàng mẫu, mẫu vải mỗi loại (tối thiểu 1,5m<sup>2</sup>) nếu được mời vào đối chiếu tài liệu để phục vụ trường hợp có tranh chấp hoặc không thống nhất về chất liệu vải, Chủ đầu tư sẽ tiến hành gửi mẫu vải đi kiểm định lại chất lượng tại cơ quan có thẩm quyền. Mọi chi phí sẽ do nhà thầu chịu trách nhiệm. Kết quả kiểm nghiệm về tiêu chuẩn kỹ thuật sẽ được Chủ đầu tư/ đối chiếu để đánh giá về mặt kỹ thuật theo quy định tại chương này.

Tại thời điểm bàn giao hàng hóa, cử cán bộ đại diện tiến hành kiểm tra sản phẩm. Ngoài ra, trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư có thể thử nghiệm lại bất cứ sản phẩm của bất kỳ lô hàng nào. Nếu hàng hóa không đạt yêu cầu về kỹ thuật, có quyền từ chối nhận hàng, nhà thầu phải có nghĩa vụ khắc phục và thay thế hàng hóa đảm bảo chất lượng trong thời gian 24h. Trong trường hợp phát sinh chi phí kiểm thử chất lượng hàng hóa để xác định lỗi về chất lượng hàng hóa thì chi phí này do nhà thầu chịu.

Nghiệm thu: Hàng hóa đạt chất lượng và bàn giao số lượng đầy đủ được hai bên giao nhận ký nghiệm thu. Căn cứ biên bản nghiệm thu để xác định hoàn thành công việc làm cơ sở thanh toán.

Chủ đầu tư/ được quyền thử nghiệm kiểm chứng thành phần hàng hóa tại một đơn vị độc lập để xác định chất lượng hàng hóa do nhà thầu cung cấp. Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh và nhận lại hàng hóa đã giao